

Số: *1419*/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày *27* tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:
Đường nội thị - Thị trấn Plei Kần (Đường Đ5,Đ6)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính, quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Công văn số 13496/BTC-ĐT ngày 09/10/2017 của Bộ Tài chính về việc xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán các dự án hoàn thành từ năm 2005 đến năm 2014 do không đủ hồ sơ quyết toán;

Căn cứ Quyết định số 209/QĐ-UB ngày 26/03/2002 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt dự án: Đường nội thị - Thị trấn Plei Kần (Đường Đ5,Đ6);

Xét Tờ trình số 111/TTr-UBND ngày 14/11/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi và đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 3471/TTr-STC ngày 14/12/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: Đường nội thị - Thị trấn Plei Kần (Đường Đ5,Đ6).

1 Mã số dự án: 7661525.

2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi.

3. Chủ quản đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

4. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi.

5. Thời gian khởi công - hoàn thành: Từ 9/2003 đến 8/2005.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Giá trị phê duyệt quyết toán:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Tổng mức đầu tư	Dự toán	Giá trị phê duyệt quyết toán
Chi phí xây dựng	8.463.820.271	7.676.798.000	7.676.798.000
Chi phí quản lý dự án	2.313.727.651	139.451.000	139.451.000
Chi phí tư vấn đầu tư XD		324.585.000	324.585.000
Chi phí khác		35.351.000	35.351.000
Chi phí đền bù		3.447.683.000	3.447.683.000
Chi phí dự phòng	1.077.754.792	231.434.714	0
Tổng cộng	11.855.302.714	11.855.302.714	11.623.868.000

2. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng.

Nguồn vốn	Kế hoạch vốn	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng cộng	11.623.868.000	11.605.804.000	18.064.000
<i>1/ Kế hoạch vốn NS tỉnh đã bố trí</i>	<i>11.605.804.000</i>	<i>11.605.804.000</i>	<i>0</i>
- Cân đối NSDP-XDCBTT.			0
Năm 2004-2005-2006	2.532.048.000	2.532.048.000	0
- Lệ phí bến bãi			
Năm 2003-2004-2005	9.073.756.000	9.073.756.000	
<i>2/ Kế hoạch vốn tiếp tục bố trí:</i>	<i>18.064.000</i>	<i>0</i>	<i>18.064.000</i>
- Ngân sách tỉnh	18.064.000	0	18.064.000

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư.

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Công trình thuộc chủ đầu tư quản lý		Công trình giao cho đơn vị khác quản lý	
	Thực tế	Quy đổi	Thực tế	Quy đổi
- Tài sản cố định	11.623.868.000	-	-	-

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan

1. Chủ đầu tư (*Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi*) chịu trách nhiệm:

- Phối hợp các đơn vị thi công, tư vấn xác định việc thất lạc hồ sơ, không tìm được... bổ sung vào hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành theo Văn bản số 13496/BTC-ĐT ngày 09/10/2017 của Bộ Tài chính;

- Về số lượng, khối lượng, chất lượng sản phẩm hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng và các quy định khác có liên quan.

- Quản lý, sử dụng vốn và hạch toán kế toán theo đúng các chế độ quy định hiện hành của Nhà nước.

- Báo cáo tình hình tài sản với cơ quan chức năng theo đúng quy định của Nhà nước.

- Bàn giao tài sản cho bộ phận liên quan quản lý, sử dụng theo quy định.

- Lưu trữ hồ sơ dự án theo đúng quy định của Nhà nước.

- Đề nghị cơ quan chức năng đóng mã số dự án sau khi giải quyết dứt điểm tình hình công nợ.

- Tắt toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng cộng	11.623.868.000	
	11.605.804.000	
- Ngân sách nhà nước.	18.064.000	Tắt toán khi được bố trí nguồn vốn thanh toán công nợ.

2. Các khoản phải thu, phải trả tại thời điểm ngày 14/12/2017 là:

2.1. Công nợ phải thu: không.

2.2. Công nợ phải trả: 18.064.000 đồng, chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán.

2.3. Kinh phí thanh toán công nợ còn phải trả: Ngân sách huyện.

3. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản (*Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi*) được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản lưu động
UBND huyện Ngọc Hồi	11.623.868.000	không

- Có trách nhiệm quản lý, sử dụng tài sản đúng mục đích, có hiệu quả và thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước.


4. Trách nhiệm của Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh Kon Tum và các đơn vị có liên quan:

- Sở Tài chính chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra trình phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành trên; Kho bạc Nhà nước tỉnh Kon Tum các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm về việc kiểm soát thanh toán vốn đầu tư theo chế độ quy định hiện hành của Nhà nước.

- Hướng dẫn cho chủ đầu tư giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình quyết toán vốn đầu tư; theo dõi đôn đốc chủ đầu tư bổ sung hồ sơ còn thiếu theo Văn bản số 13496/BTC-ĐT ngày 09/10/2017 của Bộ Tài chính và các nội dung Ủy ban nhân dân đã phê duyệt tại điểm 1, Điều 3, Quyết định này.

- Hướng dẫn, đôn đốc, tạo mọi điều kiện thuận lợi để chủ đầu tư giải quyết dứt điểm các khoản phải trả.

Điều 4. Giám đốc: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 4;
- Đ/c Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HTKT1.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn